

Số: 51/2021/QĐST- DS

Chư Prông, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ án số: 295/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Ngọc K**- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Bá N** - Chức vụ: Giám đốc, theo giấy ủy quyền số 2965/QĐ- HĐTV- PC ngày 27/12/2019; Người được ủy quyền lại: Ông **Đông Ngọc D** - chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, (theo giấy ủy quyền lại số 292, ngày 23/10/2020).

- Bị đơn: Ông **Võ Văn Đ**, sinh năm 1967 cùng bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Làng Grang, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.*Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 11/5/2021 ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L thừa nhận còn nợ của Ngân hàng N thôn số tiền 679.932.250 đồng (*sáu trăm bảy mươi chín triệu chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng*), trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng (*năm trăm đồng*), và tiền nợ lãi tính đến ngày 11/5/2021 là 179.932.250 đồng (*một trăm bảy mươi chín triệu chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng*), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 11/5/2021).

2.2. *Về phương thức và thời hạn thanh toán:* Ngày 11/8/2021 (dương lịch) ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng N số tiền 679.932.250 đồng (*sáu trăm bảy mươi chín triệu chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng*), trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng (*năm trăm đồng*), và tiền nợ lãi tính đến ngày 11/5/2021 là 179.932.250 đồng (*một trăm bảy mươi chín triệu chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng*), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 11/5/2021).

Trường hợp ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 444 lập ngày 07/02/2018 được chứng thực tại ủy ban nhân dân xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số: 194; tờ bản đồ số 32 tại thôn Grang II, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 10.129,8m² đất, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 228170 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 23/12/2013.

Đề thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (11/5/2021) ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết Đ của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng N trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 228170 cho ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L sau khi ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3. *Về án phí:* Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $[20.000.000đ + (679.932.250 - 400.000.000) \times 4\%] \times 50\% = 15.598.645$ đồng, (mười năm triệu năm trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng).

Bị đơn ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 15.598.645 đồng, (mười năm triệu năm trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 14.823.842đồng (mười bốn triệu tám trăm hai mươi ba nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng) theo biên lai thu tiền số 0010785 ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4. *Về chi phí Tố tụng*: Ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L thanh toán lại cho Ngân hàng N số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm Đ tại chỗ.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế